

Phân tích hình ảnh thơ mộng, trữ tình của những dòng sông

Những mẫu bài văn hay chủ đề Phân tích hình ảnh thơ mộng, trữ tình của những dòng sông Việt Nam qua tùy bút Người lái đò Sông Đà và Ai đã đặt tên cho dòng sông

Đề bài: Em hãy phân tích hình ảnh thơ mộng, trữ tình của những dòng sông Việt Nam qua hai bài tùy bút *Người lái đò Sông Đà* (Nguyễn Tuân) và *Ai đã đặt tên cho dòng sông?* (Hoàng Phủ Ngọc Tường)

Bài làm:

Bài văn hay nhất phân tích vẻ đẹp của những dòng sông Việt Nam

Đề tài những dòng sông luôn trở đi trở lại trong biết bao nhiêu trang thơ trang văn của những người nghệ sĩ. Nêu như con sông Hồng được miêu tả trong tứ thơ Tràng Giang của Huy Cận thì một lần nữa hình ảnh những dòng sông lại được Nguyễn Tuân và Hoàng Phủ Ngọc Tường chọn để làm nên hai tác phẩm đó là *Người lái đò sông Đà* và *Ai đã đặt tên cho dòng sông?*. Qua đó vẻ đẹp của hai con sông Đà và sông Hương xứ Huế được hiện lên thật đẹp và nên thơ. Có thể nói ngoài vẻ đẹp hung bạo và rậm rạp như bản trường ca của rừng già của hai dòng sông thì chúng ta còn thấy được vẻ đẹp trữ tình đầy thi vị của chúng.

Trước hết những con sông Việt Nam hiện lên qua vẻ đẹp của sông Đà và sông Hương qua vẻ đẹp về hình dáng. Vẻ đẹp ấy được bút pháp và tài nghệ của hai nhà văn tài hoa ấy thể hiện rất tinh tế và làm cho người đọc liên tưởng được những hình ảnh hấp dẫn.

Trước hết là hình dáng sông Đà, với sự tài hoa uyên bác của mình nhà văn Nguyễn Tuân đã mang đến trước mắt ta những vẻ đẹp vô cùng đẹp của con sông chỉ chảy riêng một hướng đó. Chính vẻ đẹp trữ tình của nó đã làm đẹp hơn và lấn át đi những vẻ đẹp hung bạo kia. Có thể nói vẻ đẹp hung bạo của nó khiến cho người ta khiếp sợ bao nhiêu thì vẻ đẹp trữ tình này lại khiến cho người đọc yêu nó, say cái đẹp của nó bấy nhiêu.

Sông Đà từ trên cao nhìn xuống nó mang vẻ đẹp của một người thiếu nữ Tây Bắc. Nhìn từ trên cao ấy sông Đà "tuôn dài tuôn dài như một áng tóc trữ tình... đôt nương xuân". Phải chăng đó chính là mái tóc của người thiếu nữ Tây Bắc đẹp như làn nước vậy. Đặc biệt từ trên cao xuyên qua những đám mây ấy nhìn xuống vẻ đẹp ấy thật sự giống như mái tóc mượt mà của người con gái xứ Hoa Ban ấy. Không những thế mái tóc ấy còn hiện lên đẹp hơn khi "Đầu tóc chân tóc ẩn hiện trên mây trời Tây Bắc". Hình ảnh mang đến cho ta một sự hấp dẫn và nên thơ lạ thường con sông hung bạo với những trận bầy thạch đá ấy, những thác nước dữ tợn ấy mà giờ đây lại hiền hòa như mái tóc của người con gái vậy. Thế rồi tác giả quan sát kĩ nhìn dòng sông cũng giống cả một dây thừng ngoằn ngoèo nữa. Đó chính là vẻ đẹp thướt tha kiều diễm của sông Đà.

Phân tích hình ảnh thơ mộng, trữ tình của những dòng sông

Không những thế sông Đà còn như một người cố nhân lâu ngày gặp lại chốc hiền hòa rồi lại bất ngờ cáu kính lên đầy thôi. Tác giả vẽ lên những hình ảnh của người cố nhân ấy, nó mang vẻ đẹp như "vui như nắng giòn tan sau kì mưa rằm, vui như nổi lại chiêm bao đứt quãng". Có thể thấy với bút pháp tài hoa của mình Nguyễn Tuân đã mang đến cho người đọc một người cố nhân đẹp.

Sông Đà còn trữ tình khi từ lòng sông nhìn sang hai bên bờ. Nhà văn suốt đời đi tìm cái đẹp ấy đã mang đến cho ta những hình ảnh con sông Đà thật hoang sơ cổ kính. Nhìn "bờ sông hoang sơ như một bờ tiền sử, hồn nhiên như nỗi niềm thuở xưa. Không những thế mà bờ sông còn hiện lên yên ắng lặng lẽ như tờ. Dường như từ thời nhà Lý nhà Trần cũng yên lặng đến thế mà thôi. Nó còn hiện lên với vẻ đẹp tươi tắn của những lá nương ngô mới nhú đầu mùa, cỏ quanh đồi đang ra những nõn búp mới. Qua đây ta thấy sông Đà hiện lên thật hoang sơ cổ kính, cái vẻ đẹp ấy có từ thời rất xa xưa đến nay vẫn còn nguyên.

Đến con sông Hương của Hoàng Phủ Ngọc Tường cũng mang đến cho chúng ta một nét đẹp của nó không kém phần sông Đà. Sông Hương xứ Huế cũng có những nét đẹp hùng bạo nhưng nhà thơ không nói đến nó quá nhiều mà tập trung vào vẻ đẹp trữ tình của nó. Trước khi về đến thành phố thì dòng sông Hương cũng đã là một bản trường ca của rừng già, nó đi qua những bãi đỗ quyên đỏ rực.

Trước hết vẻ đẹp ấy giống như một cô gái Di - gan phóng khoáng và man dại, nó dịu dàng đằm thắm hơn bao giờ hết. Nó không còn là bản trường ca của rừng già nữa mà nó mang vẻ đẹp của sự hiền lành đáng yêu. Không những thế nó còn mang vẻ đẹp của người mẹ phù sa nơi đây. Sông mang về những phù sa màu mỡ để mang đến cho những cánh đồng Châu Hóa kia.

Tiếp theo vẻ đẹp của dòng sông Hương còn được thể hiện khi nó vào ngoại vi thành phố. Nhìn sông Hương "như người gái đẹp ngủ mơ màng giữa cánh đồng Châu Hóa đầy cỏ dại". Sông Hương cũng giống sông Đà mang một nét đẹp của người con gái. Thế nhưng ở đây sông Hương mang không đẹp như mái tóc người con gái mà đẹp bởi những đường cong duyên rũ. Để vào được đến thành phố sông Hương phải trải qua không biết bao nhiêu đoạn gấp khúc quanh co qua những đồi thiên Mụ... Và chính những đường gấp khúc ấy nó đã tạo nên những đường cong đẹp để cho sông Hương.

Vẻ đẹp thứ hai của cả hai con sông đó chính là màu sắc. Những sắc nước ấy đã mang lại những điều tuyệt đẹp cho sông Việt Nam.

Với sông Đà thì sắc nước thay đổi theo mùa. Mùa xuân sắc nước sông Đà xanh màu xanh ngọc bích. Mùa thu nước sông Đà "lừ lừ chín đỏ như mặt của một người bầm đi vì rượu bữa" hay là tức giận ai điều gì. Sông Đà chưa bao giờ có màu đen như Pháp đã lếu láo đặt tên nó trên bản đồ.

Phân tích hình ảnh thơ mộng, trữ tình của những dòng sông

Còn sắc nước sông Hương biến đổi theo ngày sớm xanh trưa vàng chiều tím. Đó là những màu sắc đi liền với Huế. Chính vì thế mà ngay cả màu của sông cũng mang hồn Huế.

Qua đây ta thấy cả hai nhà văn đều mang đến cho chúng ta những vẻ đẹp của hai con sông ấy. Qua những câu văn đầy tài hoa uyên bác của Nguyễn Tuân ta thấy được một vẻ đẹp vô cùng trữ tình của con sông Đà Tây Bắc, và cũng như thế chúng ta cũng biết thêm những nét đẹp của con sông Hương qua bút pháp miêu tả tài tình của Hoàng Phủ Ngọc Tường. Tóm lại vẻ đẹp của những con sông ấy hay chính là những vẻ đẹp của những con sông Việt Nam.

Một số bài văn mẫu tuyển chọn qua các kì thi

Bài số 1:

Quê hương Việt Nam nổi bật lên những dòng sông xanh mát, chảy xuống tâm hồn con người những hình ảnh sinh động hấp dẫn nhẹ nhàng, nó mang một vẻ đẹp thanh tao thơ mộng. Qua hai bài thơ *Người lái đò sông Đà* và *Ai đã đặt tên cho dòng sông*, chúng ta có thể thấy vẻ đẹp của dòng sông Việt Nam đẹp lung linh, mơ mộng đến tâm hồn của mỗi con người.

Hình ảnh dòng sông Việt Nam được hai tác giả Nguyễn Tuân và Hoàng Phủ Ngọc Tường miêu tả thật chi tiết và sinh động trong hai tác phẩm, ở đây điểm chung mà hai tác giả này thể hiện đó là đều miêu tả vẻ đẹp của dòng sông thơ mộng, ở đó con người được sống và làm mát tâm hồn bởi vẻ đẹp say đắm lòng người. Vẻ đẹp của dòng sông quê hương được nhìn từ nhiều góc độ, đó là cách quan sát mà hai nhà văn đã sử dụng để nói về vẻ đẹp của dòng sông quê hương.

Đối với tác phẩm *Ai đã đặt tên cho dòng sông* của Hoàng Phủ Ngọc Tường thì dòng sông hiện lên với những vẻ đẹp nhẹ nhàng, tình tứ của người con gái Việt Nam, sông Hương mang vẻ đẹp mãnh liệt như bản trường ca, Rừng già, khi bí ẩn, khi lại dịu dàng đắm thắm. Nó nhẹ nhàng, bí ẩn, đôi khi đem lại cho người nhìn cảm giác băng quơ, khó hiểu, ở đây tác giả đã nhìn sông Hương qua cách thức thể hiện từng câu chữ, hình ảnh trong tác phẩm.

Vẻ đẹp của dòng sông Hương không chỉ để lại cho người đọc cảm thấy đây là một dòng sông mang vẻ đẹp hoang dại, mang đậm nét tự nhiên, sông Hương còn giống như cô gái Di gan, phóng khoáng và man dại, sự so sánh gợi ra nhiều liên tưởng về dòng sông, vẻ đẹp đó không đâu có thể sánh bằng.

Sông Hương như một bà mẹ phù sa của vùng văn hóa xứ sở, ở đây hình ảnh dòng sông Hương như suốt mát, như bà mẹ làm mát lên tâm hồn của những người con trong vùng xứ sở, ở đó dòng sông nhẹ nhàng, chảy xiết trong tâm hồn của những người thi sĩ. Chỉ

Phân tích hình ảnh thơ mộng, trữ tình của những dòng sông

với những cách miêu tả, so sánh đầy ấn tượng, chúng ta cũng có thể phần nào liên tưởng đến vẻ đẹp của dòng sông Việt Nam, nó thật phong phú, mang nhiều màu sắc tươi tắn. Trong những vẻ đẹp đó có lẽ dòng sông Hương còn được so sánh với vẻ đẹp của những cô gái hoang dại, năm mơ màng. Dòng sông Hương không chỉ thể hiện vẻ đẹp nhẹ nhàng, mà đây còn là vẻ đẹp của sự cố kính lâu đời, nó là những vẻ đẹp kì dị huyền bí.

Là chứng nhân lịch sử, hàng ngàn năm, nó là minh chứng cho những năm tháng đấu tranh của dân tộc Việt Nam, những điều đó đã tạo nên một vẻ đẹp lịch sử cho dòng sông Hương. Nếu như sông Hương được miêu tả với những vẻ đẹp kì bí, cổ kính và nhẹ nhàng thì dòng sông Đà lại được Nguyễn Tuân miêu tả với hai xu hướng tiêu biểu đó là hai nét tính cách của dòng sông, lúc trữ tình, lúc hoang dại, hung bạo, ở đây hình ảnh của dòng sông Đà cũng được miêu tả dịu dàng, tuôn dài như mái tóc của người con gái Di Gan.

Hình ảnh đó đều gợi lại cho thi sĩ những cảm xúc riêng, đó là vẻ đẹp trữ tình, mơ mộng, hình ảnh đó gắn bó, nhẹ nhàng và đa diết, nó làm cho tâm hồn của những người thi sĩ thêm chút nhẹ nhàng.

Có thể thấy vẻ đẹp của dòng sông Việt Nam đã được khái quát hết trong hai con sông tiêu biểu trên và đã được tác giả khắc họa, so sánh với những vẻ đẹp của sự trù phú, của những vẻ đẹp linh thiêng, dòng sông xanh mát chảy trong tâm hồn của người con đất Việt, những hình ảnh đó đều sinh động, nhẹ nhàng và nó gợi lại cho người đọc một cảm giác gần gũi, hơn với thiên nhiên.

Hình ảnh của dòng sông Đà không chỉ nhẹ nhàng mà nó còn được miêu tả qua nhiều hình ảnh sinh động, nhiều chi tiết hấp dẫn như cảnh đẹp nơi đây đi hết vùng thượng nguồn đến hạ nguồn ta đều bắt gặp cảnh đẹp, hình dáng của con sông Đà còn được so sánh như người con gái có mái tóc: “tuôn dài tuôn dài như một áng tóc trữ tình, đầu tóc chân tóc ẩn hiện trong mây trời tây Bắc... xuân”. Tất cả những hình ảnh đó đều ẩn hiện lên những vẻ đẹp, những hình ảnh mang đậm giá trị, rõ nét về cảnh vật cũng như giá trị mà mỗi bài thể hiện, hình ảnh đó không chỉ đưa lại cho người đọc một cái nhìn mới mẻ và sâu sắc hơn về dòng sông của Việt Nam.

Mỗi dòng sông mang một vẻ đẹp riêng, nhưng có lẽ điểm chung mà những con sông này gộp lại đó là những vẻ đẹp trữ tình, khi huyền bí khó hiểu nhưng nó cũng đều mang vẻ đẹp nhẹ nhàng, trữ tình, duyên dáng, hình ảnh đó đều góp phần làm nên một cái riêng, một nét tính cách đặc trưng cho những vùng miền khác nhau, hình ảnh về dòng sông Hương qua nhiều cách nhìn, cũng như dòng sông Đà trữ tình đều mang vẻ đẹp trong sáng, nhẹ nhàng của dòng sông quê hương, đất nước.

Những bài văn nói về vẻ đẹp của dòng sông quê hương đất nước, đều mang lại những vẻ đẹp riêng, đó là vẻ đẹp huyền bí, nhẹ nhàng và mang lại giá trị sâu sắc cho người đọc.

Bài số 2:

Phân tích hình ảnh thơ mộng, trữ tình của những dòng sông

Từ xưa đến nay thiên nhiên luôn là một nguồn cảm hứng vô tận với các nhà thơ, nhà văn làm đề tài sáng tác. Họ luôn tìm thấy trên quê hương có những vùng núi non tuyệt đẹp, những di sản thiên nhiên đáng để con người trân trọng, luyện lưu. Và sông nước chính là một trong những cảnh thiên nhiên tươi đẹp ấy, dòng sông với dòng nước chảy, với lịch sử hình thành cũng như những đặc điểm độc đáo về địa lí đã khơi gợi trong lòng các nhà văn những cảm xúc dạt dào nhất khiến họ phải cầm bút và sáng tạo nghệ thuật. “*Người lái đò Sông Đà*” – Nguyễn Tuân và “*Ai đã đặt tên cho dòng sông?*” – Hoàng Phủ Ngọc Tường được ra đời từ chính sự thôi thúc trước cái đẹp của các nhà văn. Tuy được sáng tác ở những khoảng thời gian khác nhau nhưng ở cả hai tác phẩm đều tái hiện thành công vẻ đẹp trữ tình, đắm thắm của những dòng sông quê hương.

Viết về đề tài sông nước đã có nhiều bài thơ, bài văn rất thành công. Ta đã được chiêm ngưỡng một dòng sông mênh mông, hoang vắng, buồn man mác thắm đượm nỗi nhớ nhà trong “*Tràng giang*” của Huy Cận hay một khung cảnh đìu hiu, cách biệt của thiên nhiên sông nước Kinh Bắc trong bài thơ “*Bên kia sông Đuống*” của Hoàng Cầm. Nếu những bài thơ trên chỉ là điều kiện, chỉ là cái cớ để các nhà thơ bày tỏ lòng mình thì đến với “*Người lái đò sông Đà*” và “*Ai đã đặt tên cho dòng sông?*” người đọc mới cảm nhận được rõ nét về một tác phẩm viết về dòng sông thực sự. Dưới ngòi bút của các nhà văn hình ảnh dòng sông “độc bắc lưu” và hình ảnh dòng sông của xứ Huế mộng mơ hiện lên mang nhiều nét chung độc đáo.

Cả hai nhà văn đều khắc họa hình tượng dòng sông với vẻ đẹp, dáng vẻ phong phú, đa dạng ở nhiều khoảng thời gian, không gian, với điểm nhìn khác nhau. Dòng sông Đà trước tiên được Nguyễn Tuân có lúc nhìn ngắm như một người xa lạ, có lúc lại như một cố nhân thân thuộc; có khi ngắm nhìn sông Đà từ trên cao, khi lại tiến đến cận cảnh để nhận ra rõ hơn vẻ đẹp của nó. Về thời gian, sông Đà được nhà văn chiêm ngưỡng ở cả bốn mùa: xuân, hạ, thu, đông - mỗi mùa lại đem đến cho tác giả những xúc cảm, ấn tượng riêng. Qua đó nhà văn muốn đưa đến cho người đọc một cái nhìn đa dạng, toàn diện về vẻ đẹp của con sông yêu thương. Với dòng sông Hương, Hoàng Phủ Ngọc Tường cũng thể hiện thành công vẻ đẹp hoàn chỉnh về nhiều góc độ của nó. Nhà văn đã ghi lại được vẻ đẹp phong phú của sông Hương lúc ở thượng lưu, ở ngoại vi, ở giữa lòng thành phố Huế. Và như vậy dường như vẫn chưa đủ, ông còn mang đến cho người đọc một cái nhìn đầy đủ hơn về sông Hương qua vẻ đẹp trong lịch sử, cuộc đời và thi ca. Có thể nói, cả hai nhà văn đã tái hiện thật độc đáo và đa dạng vẻ đẹp của dòng sông gắn bó tha thiết với mình qua nhiều phương diện khác nhau. Chính điều đó đã tạo nên sức hấp dẫn, sự lôi cuốn cho người đọc, để lại trong họ nhiều ấn tượng đậm nét.

Để có được tác phẩm hay như vậy, để làm nổi bật được vẻ đẹp trữ tình của hình tượng dòng sông đó, tất cả đều phải trải qua ngòi bút tài hoa, uyên bác của các nhà văn. Ở mỗi nhà văn lại có cách diễn đạt và cảm nhận riêng, song họ lại bắt gặp, đồng điệu tâm hồn trong sự khả năng quan sát tinh tế thông qua những liên tưởng, so sánh đầy tính tạo hình, biểu cảm. Vẻ đẹp của dòng sông cũng vì thế mà càng đậm nét hơn, ấn tượng hơn. Cả hai con sông đều được ví như những người con gái trẻ trung mang trong mình những vẻ đẹp

Phân tích hình ảnh thơ mộng, trữ tình của những dòng sông

trong sáng, tinh khôi “*Con Sông Đà tuôn dài tuôn dài như một áng tóc trữ tình; đầu tóc, chân tóc ẩn hiện trong mây trời Tây Bắc bung nở hoa ban hoa gạo tháng hai*”; “*người gái đẹp nằm ngủ mơ màng giữa cánh đồng Châu Hóa đầy hoa dại*”... Bằng vốn hiểu biết phong phú, bằng sự liên tưởng, tưởng tượng độc đáo các nhà văn đã vẽ lên bức tranh thiên nhiên miền sông nước với vẻ đẹp trữ tình đậm thắm tạo nên ấn tượng mạnh mẽ trong tâm hồn người đọc đồng thời làm sống dậy trong họ tình cảm yêu thương, niềm tự hào với vẻ đẹp của quê hương, xứ sở, của Tổ quốc.

Bên cạnh những nét chung độc đáo, vẻ đẹp trữ tình của hai con sông còn mang những nét riêng vô cùng đặc sắc. Đầu tiên là vẻ đẹp của dòng sông Đà. Con Sông Đà hùng vĩ dài trên năm trăm cây số, ở nơi thượng nguồn nó mang một vẻ đẹp hào hùng và thách thức, vậy mà vượt qua đoạn thượng nguồn dòng sông hoàn toàn mang bộ mặt khác: thơ mộng, trữ tình, thanh bình, yên ả; nó giống như một cô thiếu nữ xinh đẹp trút bỏ cái vẻ “đông đánh” để trở về với vẻ đẹp dịu dàng lãng mạn của mình - một nét tính khác của sông Đà được Nguyễn Tuân dùng ngòi bút tài hoa để miêu tả mang đậm chất chữ tình. Và cũng giống như con Sông Đà khi hung bạo, nó được con người luôn khát khao tìm kiếm cái đẹp kia miêu tả ở nhiều góc độ. Lúc thì nhà văn nhìn con sông từ trên tàu bay, từ trên cao, có lúc lại nhìn qua đám mây mùa xuân, khi nhìn qua đám mây mùa thu, có khi tác giả cảm nhận dòng sông bằng nỗi nhớ của cố nhân, gặp thì vui mừng, xa thì nhớ nhung. Cũng có khi bằng đôi mắt lịch sử, của hoài ức, của quá khứ, và ở điểm nhìn, con Sông Đà lại có một vẻ đẹp khác nhau. Khát khao tìm đến một cái vẻ đẹp mới hoàn mỹ cùng bản tính của một người nghệ sĩ luôn mong muốn tìm kiếm sự mới lạ độc đáo đã khiến cho dòng sông Đà trở nên sinh động “đóng đinh” vào trong lòng người đọc. Con sông đầy ghèn thác tung bọt trắng xóa nhìn từ trên xuống ngoằn ngoèo như một cái dây thừng. Rồi có lúc nó lại giống như một thiếu nữ mà có lẽ nói đúng hơn là một tiên nữ giáng trần khiến cho người ta phải mê mẩn: “*Sông Đà tuôn dài tuôn dài như một áng tóc trữ tình, đầu tóc, chân tóc ẩn hiện trong mây trời Tây Bắc bung nở hoa ban hoa gạo tháng hai và cuồn cuộn mù khói núi Mèo đốt nương xuân*”.

Cũng giống như rất nhiều những câu văn sau đó nữa, câu văn ngân vang lên như một bài thơ, dòng sông giờ đây trở nên thật hiền lành, nó như một nét vẽ đẹp tô điểm cho bức tranh của núi rừng Tây Bắc. Và vẻ đẹp của Sông Đà không bao giờ nhàm chán. Ở mỗi thời điểm khác nhau người ta lại thấy Sông Đà trong một dáng vẻ, hình hài khác nhau: “*Mùa xuân dòng xanh ngọc bích chứ nước Sông Đà không xanh màu xanh canh hến của Sông Gâm Sông Lô. Mùa thu nước sông Đà lừ lừ chín đỏ như da mặt một người bầm đi vì rượu bữa, lừ lừ cái màu đỏ giận dữ ở một người bất mãn, bực bội gì mỗi độ thu về...*”. Dường như ở con sông Đà không có chỗ cho những cái sơ sài, tất cả đều phải là tuyệt đỉnh.

Không gian lãng động trong vẻ đẹp của “*bờ sông Đà, bãi sông Đà, chuồn chuồn bươm bướm sông Đà*”. Nguyễn Tuân đã gọi lên vẻ đẹp của sông Đà bằng hai từ “gợi cảm”. Và quả thực, vẻ đẹp thơ mộng của dòng sông khiến cho người ngoạn cảnh gặp lại có cảm giác “đằm đằm âm âm”, gợi biết bao thi vị. Trong vẻ đẹp của sông Đà, họ phát hiện ra nó

Phân tích hình ảnh thơ mộng, trữ tình của những dòng sông

đẹp như một bức tranh đường thi vẽ cảnh “*Yêu hoa tam nguyệt há Dương Châu*” của Lý Bạch. Vẻ đẹp như trang nghiêm trong mạch cổ Đường thi, vừa lắng đọng về một thời Lí, Trần, Lê vừa băng khuâng cảm giác về sự sống đậm chồi nảy lộc: “Thuyền tôi trôi trên sông Đà. Cảnh ven sông ở đây lặng tờ. Hình như từ thời Lí đời Trần đời Lê, quãng sông này cũng lặng tờ đến thế mà thôi. Thuyền tôi trôi qua một nương ngô nhú lên mấy lá ngô non đầu mùa. Mà tịnh không một bóng người. Cỏ gianh đồi núi đang ra nhưng nõn búp. Một đàn hươu cúi đầu ngón búp cỏ gianh đẫm sương đêm. Bờ sông hoang dại như một bờ tiền sử. Bờ sông hồn nhiên như một nỗi niềm cổ tích tuổi xưa”. Vừa vượt qua ghềnh thác Sông Đà, ai nghĩ sông Đà lại có một quãng sông lặng tờ đến vậy? Ấy thế mà điều đó lại đang hiện hữu. Đến quãng sông này, sông Đà như một dòng sông vắt qua thời gian, như một chứng nhân im lặng đang âm thầm đóng góp vẻ đẹp của mình cho đất trời. Nhà văn đã để cho dòng cảm xúc dào dạt thốt lên thành lời đối thoại với thiên nhiên, bờ bãi ven sông. Dường như con người muốn hoà mình cùng cảnh vật để chiêm ngưỡng vẻ đẹp đầy sức cuốn hút của dòng sông. Bờ sông lúc này như biến thành một bờ cổ tích. Giữa con người và thiên nhiên có một mối chan hoà, giao cảm và đồng điệu tuyệt vời: “Con hươu thơ ngộ ngẩng đầu nhung khỏi áng cỏ sương, chăm chăm nhìn tôi lù lù trôi trên một mũi đò. Hươu vênh tai, nhìn tôi không chớp mắt mà như hỏi tôi bằng cái nói riêng của con vật lạnh: “Hỡi ông khách Sông Đà, có phải ông cũng vừa nghe thấy một tiếng còi sương?”. Đàn cá dầm xanh quẫy vọt lên mặt sông, bụng trắng như bạc rơi thoi. Tiếng cá đập nước sông đuổi mắt đàn hươu vọt biển”. Cuộc đối thoại tưởng tượng của nhà văn khiến cho thiên nhiên hiện hình với tất cả vẻ hoang sơ của nó, dường như nằm ngoài những biến động, âm thanh của cuộc sống con người. Có lẽ ở nơi đây chỉ có thiên nhiên làm chủ vẻ đẹp của chính mình và con người chỉ đóng vai trò là một “ông khách” thưởng ngoạn cái đẹp. Giữa con người và thiên nhiên có một mối quan hệ hòa hợp, thân thiện. Mọi chuyển động dường như đều cố gắng để không làm ảnh hưởng đến cái dòng chảy tĩnh lặng như thời tiền sử ấy. Quá khứ và hiện tại đan xen khẳng định vẻ đẹp bất biến theo thời gian.

Ngòi bút và ngôn ngữ của Nguyễn Tuân tràn đầy âu yếm và nâng niu. Mỗi câu chữ đều quyện chặt tình yêu với con sông thể hiện sinh động qua biện pháp nhân hóa. Màu sắc và hình ảnh hiện lên đẹp như một bức tranh. Nhà văn đã khiến cho bức tranh ấy mang một vẻ đẹp hoàn hảo, độc đáo và đầy ấn tượng. Có dòng sông, có nước sông, có cảnh vật hai bên bờ sông nhưng đó phải là con sông như một áng tóc trữ tình, bờ sông như một bờ tiền sử, như một nỗi niềm cổ tích ngày xưa. Sông Đà đẹp ! đó là điều không thể phủ nhận. Nhưng với Nguyễn Tuân dòng sông mang một vẻ đẹp hoàn mỹ. Nó không chỉ đơn giản là một dòng sông chảy tràn qua núi rừng Tây Bắc mà trở thành một sinh thể sống động, một linh hồn tinh tế và nhạy cảm. Dòng sông Đà hùng vĩ, hiểm trở là kẻ thù, là thách thức, là một kẻ “hằng năm đời đời kiếp kiếp làm mình làm mẩy với con người”; vượt qua đoạn thượng nguồn nó đã trở thành một cố nhân. Và khi trước cảnh: “*Dải Sông Đà bọt nước lênh đênh - Bao nhiêu cảnh bấy nhiêu tình*” sông Đà trở thành “người tình nhân chưa quen biết”... Cứ thế, bằng ngòi bút tài hoa của mình, Nguyễn Tuân dẫn dắt người đọc chiếm lĩnh vẻ đẹp của con sông bằng tất cả niềm say mê, tình yêu với sông núi, giang san. Nhà văn đã hát lên những lời ngợi ca say sưa về vẻ đẹp trữ tình tuyệt vời của sông

Phân tích hình ảnh thơ mộng, trữ tình của những dòng sông

Đà như một khúc ca hùng tráng, ngập tràn yêu thương đối với một vùng thiên nhiên tươi đẹp của đất nước.

Đến với dòng sông của xứ Huế thơ mộng, như một “hướng dẫn viên du lịch” tài năng Hoàng Phủ Ngọc Tường đã đem đến cho người đọc một cái nhìn vô cùng toàn diện nhưng không kém phần hấp dẫn về vẻ đẹp trữ tình của sông Hương. Ở thượng nguồn sông Hương mang vẻ đẹp huyền bí, chẳng phải ngẫu nhiên nhà văn lại gọi dòng sông như một “bản trường ca của rừng già”. Ở nơi khơi nguồn của dòng chảy, gắn liền với đại ngàn Trường Sơn hùng vĩ, con sông toát lên vẻ đẹp của một sức sống mãnh liệt, vừa hùng vĩ, vừa trữ tình như một bản trường ca bất tận của thiên nhiên.

Tại nơi rừng đại ngàn sông Hương “như một cô gái Di-gan phóng khoáng và man dại” đây là một liên tưởng thú vị và độc đáo. Với hình ảnh so sánh này, nhà văn đã khắc vào tâm trí người đọc một ấn tượng mạnh mẽ về vẻ đẹp hoang dại nhưng cũng rất tình tứ của con sông. Không những thế tác giả còn nhân hóa dòng sông khiến nó hiện lên như một con người có cá tính, tâm hồn “rừng già đã hun đúc cho nó một bản lĩnh gan dạ, một tâm hồn tự do và trong sáng”. Ra khỏi rừng già, sông Hương trở thành một “người mẹ phù sa” của một vùng văn hóa xứ sở. Nó không chỉ giúp người đọc có thêm một góc nhìn, một sự hiểu biết về vẻ đẹp hùng vĩ, man dại, đầy chất thơ của sông Hương mà còn mang đến một cái nhìn sâu sắc hơn muốn ghi công: sông Hương như một đấng sáng tạo đã góp phần tạo nên, gìn giữ và bảo tồn văn hóa của một vùng thiên nhiên, xứ sở. Sông Hương chính là một khởi nguồn, một sự bắt đầu của một không gian văn hóa - văn hóa Huế.

Khi ở ngoại vi thành phố Huế nhà văn đã cảm nhận “sông Hương như một người gái đẹp nằm ngủ mơ màng giữa cánh đồng Châu Hóa đầy hoa dại” được người tình mong đợi đến đánh thức. Từ đây thủy trình của con sông khi nó bắt đầu về xuôi tựa như một cuộc tìm kiếm có ý thức trong một câu chuyện tình yêu lãng mạn, nhuốm màu cổ tích. Dòng sông lúc này mang một dáng vóc mới đầy khát khao và lãng mạn “sông Hương đã chuyển dòng một cách liên tục, vòng giữa khúc quanh đột ngột, uốn mình theo những đường cong thật mềm”. Hành trình đến với “người tình mong đợi” của “người gái đẹp” khá gian truân và nhiều thử thách khi nó phải vượt qua một loạt chướng ngại vật: điện Hòn Chén, vấp Ngọc Trản, đất bãi Nguyệt Biều, Lương Quán... nhưng chính trong quá trình ấy nó lại có cơ hội khoe tất cả vẻ đẹp của mình - vẻ đẹp gợi cảm với những đường cong tuyệt mỹ. Hoàng Phủ Ngọc Tường còn thấy được ở dòng sông này một vẻ đẹp khác nữa sâu lắng hơn, bí ẩn hơn đó là vẻ trầm mặc như triết lý, như cổ thi của sông Hương đi giữa thiên nhiên. Sông Hương cũng chuyển mình ngày đêm bên những lăng tẩm thành quách của vua chúa thời Nguyễn, con sông hiền hòa ở ngoại vi thành phố Huế như đang nép mình bên giấc ngủ nghìn năm của những vua chúa phong kín trong lòng.

Đến khi sông Hương đổ vào thành phố tương lai của nó, “nó đã kéo một nét thẳng thực yên tâm theo hướng tây nam -đông bắc..., nó đã thấy chiếc cầu trắng của thành phố in ngần trên nền trời, nhỏ nhắn như vành trăng non”. Nhà văn đã dành cho sông Hương một tình cảm triu mến, thân thương. Có như vậy, ông mới liên tưởng trạng thái sông Hương

Phân tích hình ảnh thơ mộng, trữ tình của những dòng sông

uốn một cánh cung rất nhẹ sang cồn Hến như một tiếng “vâng” không nói ra của tình yêu. Đôi mắt sâu sắc của nhà văn đã nhìn ra mối quan hệ biện chứng giữa dòng sông Hương mềm mại với con người xứ Huế. Sông Hương dịu dàng, duyên dáng như đã góp phần hình thành nên tính cách nết na, ý nhị của người con gái cố đô. Với một trình độ văn hoá uyên bác, Hoàng Phủ Ngọc Tường đã so sánh vẻ đẹp của sông Hương với nhiều dòng sông nổi tiếng thế giới như sông Xen của Pari, sông Đa-nuýp của Bu-đa-pét, sông Nê-va của Nga,... Từ đó mà ông đã tôn vinh vẻ đẹp độc đáo của dòng sông Hương vào buổi đêm về, “vẫn lập lòe trong đêm sương, những ánh lửa thuyền chài của một linh hồn mô tê xưa cũ mà không một thành phố hiện đại nào còn nhìn thấy được”. Nhà văn quý điều chảy lững lờ của sông Hương qua thành Huế. Ông cho rằng “*Đây là điệu slow tình cảm dành riêng cho Huế, có thể cảm nhận được bằng thị giác qua trăm nghìn ánh hoa đăng bồng bềnh vào những đêm hội rằm tháng bảy... chao nhẹ trên mặt nước như những vầng trăng của một nỗi lòng.*”

Có thể nói rằng Hoàng Phủ Ngọc Tường chính là một nhà văn hoá Huế thực sự, ông không chỉ nhìn sông Hương trôi ở trong hiện tại, ngày ngày mang phù sa và nguồn nước ngọt trao tặng vô tư cho những cánh đồng Châu Hóa, cho cuộc sống người dân xứ Huế; mà ông còn nhìn sông Hương như là khởi nguồn cho những giá trị tinh thần lịch sử. Sông Hương trong quá khứ qua các triều đại phong kiến vàng son, nó đã từng mang cái tên Linh giang, dòng sông viễn châu đã chiến đấu oanh liệt bảo vệ biên giới phía nam Tổ quốc nước Đại Việt. Nó đã từng vẽ vang soi bóng kinh thành Phú Xuân của anh hùng Nguyễn Huệ, rồi nó đi suốt qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp và Mỹ góp phần làm nên những chiến công lẫy lừng vang dội cả thế giới như lời đại tướng Võ Nguyên Giáp đã phát biểu: “Lịch sử Đảng đã ghi bằng nét son tên của thành phố Huế, thành phố tuy nhỏ nhưng đã cống hiến rất xứng đáng cho Tổ quốc”.

Từ hiện thực kiêu hùng của Huế, mà Hoàng Phủ Ngọc Tường cho rằng: “*Sông Hương là dòng sông của thời gian ngân vang, của sử thi viết dưới màu cỏ lá xanh biếc*”. Mặt khác, sông Hương cũng là cội nguồn của thi ca nghệ thuật. Có biết bao văn nhân, thi sĩ đã từng rung động với dòng sông Hương như Nguyễn Du, Cao Bá Quát, Tản Đà, Tố Hữu. Nhà văn đã tin rằng “có một dòng sông thi ca về sông Hương và tôi hy vọng đã nhận xét một cách công bằng về nó khi nói rằng dòng sông ấy không bao giờ lặp lại mình trong cảm hứng của các nghệ sĩ”. Cao Bá Quát đã từng nhìn sông Hương mà thốt lên rằng: “Trường giang như kiếm lập thanh thiên”. Thu Bồn nhìn dòng nước lững lờ của sông Hương mà bâng khuâng:

“Con sông dùng dằng con sông không chảy

Sông chảy vào lòng nên Huế rất sâu”

Và với Nguyễn Trọng Tạo, Hương Giang lãng đãng một bầu khí quyển huyền thoại thi ca giúp nhà thơ thăng hoa những vần thơ mê đắm:

Phân tích hình ảnh thơ mộng, trữ tình của những dòng sông

“Con sông đắm cưới Huyền Trân

Bỏ quên dải lụa phù vân trên nguồn

Hèn chi thơm thảo nỗi buồn

Niềm riêng nhuộm tím hoàng hôn đến giờ

Con sông nửa thực nửa mơ

Nửa mong Lí Bạch, nửa chờ Khuất Nguyên”

Qua những trang kí tài hoa của Hoàng Phủ Ngọc Tường sông Hương hiện ra với những vẻ đẹp dịu dàng, tinh tế, góp phần làm cho Huế trở nên một bức tranh sơn thủy hữu tình. Hơn thế, sông Hương còn là dòng sông lịch sử, văn hoá, thơ ca, nghệ thuật. Nó đã là một phần trong đời sống tâm linh của người Huế trầm mặc, sâu sắc.

Cùng là vẻ đẹp trữ tình, cùng được thể hiện qua ngòi bút tài hoa, uyên bác nhưng ở sông Đà, Nguyễn Tuân chủ yếu thể hiện vẻ đẹp hoang dại của thiên nhiên nhằm thỏa mãn thú ham xê dịch, còn sông Hương lại tập trung tái hiện vẻ đẹp văn hóa giàu chất trữ tình của dòng Hương giang. Sông Đà được miêu tả từ góc nhìn địa lý còn sông Hương lại được nhìn trên phương diện văn hóa, lịch sử. Tất cả điều đó đã tạo nên một ấn tượng độc đáo riêng của mỗi tác giả trong tâm hồn bạn đọc; đồng thời mang đến cho họ một cái nhìn mới mẻ, đa dạng về vẻ đẹp của thiên nhiên Tổ quốc.

Qua hai tác phẩm “*Người lái đò Sông Đà*”- Nguyễn Tuân và “*Ai đã đặt tên cho dòng sông?*”- Hoàng Phủ Ngọc Tường, ta có thể cảm nhận thật rõ nét vẻ đẹp trữ tình đầy thơ mộng, hấp dẫn của hai con sông quê hương. Nó không chỉ mang nét đẹp của thiên nhiên mà nó còn mang nhiều giá trị văn hóa, địa lý, lịch sử độc đáo. Qua đó thể hiện vẻ đẹp đa dạng, phong phú của cảnh sắc quê hương, bộc lộ tình yêu thiết tha, gắn bó với đất Việt của các nhà văn.